

## Chương 10 : Quản Trị Ngân Quỹ

### Trương Mục Ngân Hàng

Tôi nhận nhiệm vụ mới TGD SDL vào cuối tháng 4, 1968. Vài tháng sau đó, lần lượt có ba giám đốc các ngân hàng tư đến viếng và đề nghị tôi cho mở trương mục SDL tại ngân hàng của họ để “có lợi nhiều cho Điện lực”, nhiều hơn ở các ngân hàng khác ... Ngoài ra, một cố vấn trong nội bộ Điện lực trao cho tôi một dự thảo để tôi ký một Sự vụ lệnh, đánh máy sẵn, để ủy cho anh quyền điều hành, điều động, quản trị quỹ tiền mặt Công ty, để cho Công ty có lợi.

Từ trước đến nay tôi rất quen thuộc về quản trị kỹ thuật và kinh tế, nhưng chưa kinh nghiệm gì về các thủ tục và thể lệ tài chánh trong các cơ quan chánh phủ. Tôi muốn hỏi ý kiến vài chuyên viên tài chánh và ngân hàng. Tôi mới điện thoại anh bạn Lê Quang Uyển, lúc đó là *Thống đốc Ngân hàng Quốc gia Việt nam*, thì được anh cho biết đại khái như sau :

- Ngân hàng là một tổ chức thương mại, lúc nào họ cũng mong có lợi. Ngân hàng nào cũng muốn có nhiều khách hàng và mong khách hàng gửi nhiều tiền vào ngân hàng của họ. Với tiền đó, các ngân hàng sẽ cho vay để kiếm lời. Nếu có khách hàng gửi nhiều tiền, họ mới có quyền cho vay ra nhiều và từ đó có lời nhiều. Ngân hàng chỉ được quyền cho vay không quá một tỷ lệ nào đó của tổng số tiền của khách hàng gửi vào ngân hàng mà thôi. Vì vậy, ngân hàng nào cũng tranh đua để có nhiều khách hàng gửi nhiều tiền vào. Đặc biệt, Điện lực có ngân quỹ thật to thì họ lại càng đến cầu khẩn Điện lực để mở trương mục tại ngân hàng của họ.

Sau đó, tôi cũng có ghé văn phòng ông Lê Văn Mỹ để hỏi thêm về chuyện này. Ông Mỹ, Tổng Thư ký tại Bộ Tài chánh, là một nhân viên cao cấp cựu trào tại Bộ Tài chánh, được tiếng là người rất đĩnh đạc. Ông cũng là Quản trị viên HĐQT SDL. Ông rất bình dị. Ông cho biết tình hình chung như sau:

- Lúc này tiền lời chánh thức để cho vay là 8%. Vài ngân hàng muốn lợi dụng tình thế thiếu tiền để cho vay nên đòi hỏi khách hàng phải chịu thêm chút ít *commission*. Ngân hàng sống nhờ cho vay. Ngân hàng chỉ cho vay được nhiều khi nào ngân hàng có nhiều khách hàng gửi tiền vào ngân hàng. Hiện nay, ngân quỹ Điện lực rất to, lớn hơn nhiều quỹ ngân hàng tư.

Ông Mỹ cho biết tiếp:

- Anh Phát ơi, tôi biết anh lãnh lương cao lắm, nhiều hơn lương tôi nhiều. Nếu anh bỏ tiền Điện lực vào ngân hàng nào đó thì anh sẽ giúp *business* của họ gia tăng bội phần. Anh sẽ đem lại cho họ một nguồn lợi to. Và đương nhiên, họ sẽ đền ơn anh. Lúc đó anh không cần đến đồng lương của anh nữa ...

Tôi thật sững sốt khi nghe ông nói. Tôi cảm ơn ông đã cho biết tin tức vô cùng quý báu của một người đầy kinh nghiệm về vấn đề quản trị ngân quỹ. Khi từ giả ra về, tôi mới nghĩ rằng mình đang ôm lượm đạn mấy tháng nay mà không biết. Tôi trình cho anh Bửu Đôn, Tổng trưởng Công chánh, biết vấn đề tế nhị và có thể gay cấn này, rồi chúng tôi đem ra bàn ở HĐQT, trong đó có ông Mỹ. Sau buổi họp, HĐQT quyết định, đại ý như sau :

1) Công ty Điện lực (SDL) chỉ có trương mục tại ngân hàng *Việt nam Thương Tín* là ngân hàng chánh mà thôi, để giữ tất cả ngân quỹ SDL.

(Việt nam Thương tín là ngân hàng chánh phủ.)

2) Tuy nhiên trong lúc tạm thời, SDL có thể tiếp tục duy trì sử dụng những trương mục đương có với các ngân hàng khác với điều kiện là số tiền trong những trương mục tạm thời này lúc nào cũng không vượt quá số tối đa đã được ấn định. Khi số tiền các trương mục này vượt trên số tối đa thì ngân hàng này phải chuyển số sai biệt qua trương mục SDL tại Việt nam Thương tín.

Thủ tục về việc ký các chi phiếu tại SDL:

1) Nha Tài chánh có nhiệm vụ kiểm các hồ sơ trước khi lập chi phiếu xuất ngân để thanh toán;

2) Theo thể lệ tài chánh, mỗi chi phiếu xuất ngân cần có 2 chữ ký:

a) Số tiền nhỏ đến \$A cần chữ ký Nhân viên Tài chánh và Giám đốc Tài chánh;

b) Số tiền lớn hơn, từ \$A cho đến \$B cần chữ ký Giám đốc Tài chánh và chữ ký Tổng Giám đốc;

c) Số tiền to, trên \$B, cần có chữ ký Tổng Giám đốc và chữ ký Chủ tịch HĐQT.

Chi phiếu loại (c) rất ít, lỗi đôi ba chi phiếu trong tháng mà thôi.